

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HỒNG ĐỨC

*****o0o*****

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

HỌC PHẦN: KỸ NĂNG ĐỌC – VIẾT 5

Mã học phần: 131044

Dùng cho: chương trình đào tạo ĐHSP Tiếng Anh

và ĐH Ngôn ngữ Anh

Từ năm học: 2023 - 2024

Thanh Hoá, tháng 9 năm 2023

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin chung về học phần

Tên học phần		Mã học phần: 131044
Tên tiếng Việt: Học phần Kỹ năng Đọc Viết 5		
Tên tiếng Anh: Reading and Writing Semester 5		
Học phần: Bắt buộc		
Thuộc khối kiến thức hoặc kỹ năng: Giáo dục chuyên nghiệp		
Số tín chỉ: 03		
Số tiết lý thuyết: 27		Số tiết thảo luận: 18
Số tiết bài tập/ KT-ĐG: 18		Số tiết tự học: 135
Học phần tiên quyết:		Đọc Viết 4
Học phần kế tiếp:		
Bộ môn quản lý học phần:		Bộ môn phát triển kỹ năng Tiếng Anh

2. Thông tin về giảng viên

TT	Học hàm, học vị, họ và tên	Địa chỉ liên hệ	Điện thoại, email	Ghi chú
1	Th.S Nguyễn Thị Hà	Khoa Ngoại ngữ - Trường Đại học Hồng Đức, 565 Quang Trung, phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hoá	0982484431 nguyenthihann@hdu.edu.vn	Phụ trách
2	Th.S Lê Thị Hương	Khoa Ngoại ngữ - Trường Đại học Hồng Đức, 565 Quang Trung, phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hoá	0913213565 lethihuongcnn@hdu.edu.vn	Phụ trách
3	Th.S Đỗ Thị Thanh Huyền	Khoa Ngoại ngữ - Trường Đại học Hồng Đức, 565 Quang Trung, phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hoá	0986981195 dothithanhhuyn@hdu.edu.v n	Phụ trách

		Hoá		
4	Th.S Đỗ Thị Loan	Khoa Ngoại ngữ - Trường Đại học Hồng Đức, 565 Quang Trung, phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hoá	0919608326 dothiloan@hdu.edu.vn	Phụ trách
5	Th.S Ngô Thị Loan	Khoa Ngoại ngữ - Trường Đại học Hồng Đức, 565 Quang Trung, phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hoá	0359206288 ngothiloan@hdu.edu.vn	Phụ trách
6	Th.S Dư Thị Mai	Khoa Ngoại ngữ - Trường Đại học Hồng Đức, 565 Quang Trung, phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hoá	0961608036 <u>duthimai@hdu.edu.vn</u>	Phụ trách
7	Th.S Hoàng Thị Minh	Khoa Ngoại ngữ - Trường Đại học Hồng Đức, 565 Quang Trung, phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hoá	0985771408 hoangthiminhh@hdu.edu.vn	Phụ trách
8	Th.S Lê Hồng Nhưng	Khoa Ngoại ngữ - Trường Đại học Hồng Đức, 565 Quang Trung, phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hoá	0903402866 lehongnhungnn@hdu.edu.vn	Phụ trách
9	Th.S Nguyễn Thị Ngọc	Khoa Ngoại ngữ - Trường Đại học Hồng Đức, 565 Quang Trung, phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hoá	0972136678 nguyenthingoc@hdu.edu.vn	Phụ trách

10	Th.S Đặng Thị Nguyệt	Khoa Ngoại ngữ - Trường Đại học Hồng Đức, 565 Quang Trung, phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hoá	0948524187 dangthinguyet@hdu.edu.vn	Phụ trách
----	----------------------	---	--	-----------

3. Mô tả học phần

Học phần bao gồm 12 nội dung chính được lựa chọn trong giáo trình **Achievers C1** của Martyn Hobbs & Julia Starr Keddle (2016), **Reading for IELTS** của Els Van Geyte. (2011), **IELTS Advantage Writing Skills** của Richard Brown and Lewis Richards (2012) và các giáo trình khác.

Học phần gồm các từ vựng, cấu trúc ngữ pháp, chiến thuật và các kỹ năng đọc hiểu các bài đọc có văn phong đa dạng, phức tạp ở bậc 5 (mức 1) theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam cũng như các bài viết miêu tả biểu đồ tròn, biểu đồ cột, bảng biểu diễn tả sự chênh lệch; các bài viết miêu tả bản đồ, các bài viết trình bày quan điểm và thảo luận về quan điểm của người khác.

4. Mục tiêu học phần

- CO1: sử dụng được khá đa dạng vốn từ vựng và cấu trúc ngữ pháp bậc 5 thấp (tiền C1) cũng như các chiến thuật đọc hiểu về các chủ đề khác nhau trong đời sống, xã hội, đặc biệt là những vấn đề mang tính trừu tượng, thời sự và học thuật để so sánh, đánh giá và hiểu đúng thái độ, mục đích và hàm ngôn của người viết.

- CO2: có khả năng phân tích số liệu, biểu đồ, bản đồ để so sánh, đánh giá sự giống nhau và khác nhau giữa các đối tượng.

- CO3: có khả năng bày tỏ quan điểm của mình, thảo luận về quan điểm của người khác mà có giải thích, chứng minh tương đối rõ ràng, phù hợp cho lập luận của mình.

- CO4: có khả năng thiết kế được một sản phẩm giáo dục: báo cáo khoa học, kế hoạch/ thiết kế/ sản phẩm hoàn chỉnh liên quan đến nghệ thuật hoặc tiêu dùng hoặc giáo dục.

5. Chuẩn đầu ra của học phần

CDR HP	Mô tả chi tiết CDR HP	CDR CTĐT liên quan (PLO)	
		CTĐT SPTA	CTĐT NNA
CLO1	Hiểu và sử dụng được khá đa dạng vốn từ vựng, cấu trúc ngữ pháp, cách diễn đạt ở bậc 5 thấp (tiền C1).	PLO3, PLO6, PLO7	PLO3, PLO5, PLO6, PLO9
CLO2	Đọc hiểu và xác định được thông tin khái quát, thông tin chi tiết, hàm ngôn cũng như thái độ của người nói trong các bài đọc bậc 5 thấp (tiền C1) về các chủ đề cuộc sống hàng ngày cũng	PLO3, PLO6, PLO7	PLO3, PLO5, PLO6, PLO9

	các chủ đề liên quan đến học thuật và môi trường xã hội mang tính thời sự.		
CLO3	Hiểu và phân tích được số liệu cũng như nội dung trong biểu đồ, bản đồ để so sánh, đánh giá sự giống nhau và khác nhau giữa các đối tượng.	PLO3, PLO6, PLO7	PLO3, PLO5, PLO6, PLO9
CLO4	Bày tỏ được quan điểm của mình, thảo luận về quan điểm của người khác mà có giải thích, chứng minh tương đối rõ ràng, phù hợp cho lập luận của mình về các vấn đề khác nhau trong xã hội.	PLO3, PLO6, PLO7	PLO3, PLO5, PLO6, PLO9
CLO5	Thiết kế được một sản phẩm giáo dục: báo cáo khoa học, kế hoạch/ thiết kế/ sản phẩm hoàn chỉnh liên quan đến nghệ thuật hoặc tiêu dùng hoặc giáo dục.	PLO3, PLO6, PLO7	PLO3, PLO5, PLO6, PLO9
CLO6	Chủ động tham gia tích cực vào các hoạt động học tập trong và ngoài lớp; hoàn thành đầy đủ, có chất lượng và thể hiện thái độ phù hợp khi làm các bài tập cá nhân và hợp tác nhóm.	PLO3, PLO6, PLO7, PLO12	PLO3, PLO5, PLO6, PLO9

6. Giáo trình, tài liệu tham khảo

Bộ giáo trình bắt buộc

HLBB 1. Martyn Hobbs & Julia Starr Keddle (2016), *Achievers C1*, Richmond.

HLBB 2. Els Van Geyte (2011), *Reading for IELTS*, HarperCollins Publisher.

HLBB 3. Richard Brown and Lewis Richards (2012), *IELTS Advantage Writing Skills*, Delta Publishing.

Bộ tài liệu tham khảo

HLTK 1. Cambridge ESOL (2003), *Cambridge Certificate in Advanced English 5*, Cambridge University Press.

HLTK 2. CELA (2016), *Cambridge IELTS Practice Test 11*, Cambridge University Press.

HLTK 3. CAE (2017), *Cambridge IELTS Practice Test 12*, Cambridge University Press.

7. Đánh giá kết quả học tập

TT	Phương pháp kiểm tra, đánh giá	Công cụ đánh giá	CĐR liên quan	Trọng số
I	Kiểm tra thường xuyên (04)			
1	Chuyên cần và tự học - đi học đầy đủ, đúng giờ; - thái độ học tập, mức độ tham gia vào các	Rubric 1 - đánh giá chuyên cần	CLO6	30%

	hoạt động học tập trên lớp; - mức độ làm bài tập về nhà đầy đủ, chất lượng portfolio			
2	Bài kiểm tra số 1 - Đọc: + Passage 1 CAE reading test (10 questions) - Viết: Writing a report describing comparative graphs	- Đánh giá đọc hiểu: Số điểm mỗi câu của bài đọc bằng tổng số điểm phần đọc chia đều cho tổng số câu hỏi - Rubric 2 - đánh giá viết bảng biểu	CLO1 CLO2 CLO3	
3	Bài kiểm tra số 2 - Đọc: + Passage 1 IELTS reading (10 questions) - Viết: Writing an opinion essay	- Đánh giá đọc hiểu: Số điểm mỗi câu của bài đọc bằng tổng số điểm phần đọc chia đều cho tổng số câu hỏi - Rubric 3 - đánh giá viết nghị luận	CLO1 CLO2 CLO4	
4	Bài kiểm tra số 3 Điểm sản phẩm dự án	- Đánh giá đọc hiểu: Số điểm mỗi câu của bài đọc bằng tổng số điểm phần đọc chia đều cho tổng số câu hỏi - Rubric 4 - đánh giá sản phẩm dự án	CLO1 CLO5	
II	Kiểm tra giữa kỳ (01)			
	- Đọc: + Passage 1 IELTS reading (10 questions) + Passage 2 IELTS reading (10 questions) - Viết: Writing a report describing maps	- Đánh giá đọc hiểu: Số điểm mỗi câu của bài đọc bằng tổng số điểm phần đọc chia đều cho tổng số câu hỏi - Rubric 2 - đánh	CLO1 CLO2 CLO3	20%

		giá viết bảng biểu		
III	Thi cuối kỳ			
	- Đọc: + Part 1: True-false-not given questions (10 questions) + Part 2: Matching headings questions (5 questions) + Part 2: summary (10 questions) - Viết: + part 1: Writing a report describing comparative graphs/ maps + part 2: Writing an opinion essay/ a discussion essay	- Đánh giá đọc hiểu: Số điểm mỗi câu của bài đọc bằng tổng số điểm phần đọc chia đều cho tổng số câu hỏi - Rubric 2 - đánh giá viết bảng biểu - Rubric 3 - đánh giá viết nghị luận	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	50%

8. Nội dung và hình thức tổ chức dạy học

8.1. Nội dung chi tiết học phần

TT	Nội dung chính	Số giờ	Hình thức tổ chức dạy học	Đáp ứng CDR HP	Tài liệu tham khảo	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị
1	- Course Introduction/ Orientation - Reading: 1. Lesson 1: What's in a name? 2. Lesson 2: Community spirit - Writing: Writing a report to describe bar charts comparing the difference without trend	2.5 2.5 7 3.5 0	- Lý thuyết - Thảo luận/ BT - Tự học - Tư vấn của GV - KT-ĐG	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO6	HLBB 1 p6-7 HLBB 2 p78-86 HLBB 3 p91-102 Writing handouts HLTK 1 p4-12	Làm bài đọc trước ở nhà Đọc tài liệu về phần viết trước ở nhà
2	- Reading: 1. Lesson 1: Millionaires before the age of 20! 2. Lesson 2: The job market - Writing: Writing a report to describe pie charts comparing the difference without trend	2.5 2.5 7 3.5 0	- Lý thuyết - Thảo luận/ BT - Tự học - Tư vấn của GV - KT-ĐG	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO6	HLBB 1 p12-13 HLBB 2 p60-68 HLBB 3 p91-102 HLTK 1 p30-38	Làm bài đọc trước ở nhà Đọc tài liệu về phần viết trước ở nhà

3	<p>-Reading: 1. Lesson 1: Emotions: The future of language? 2. Lesson 2: Non-verbal Clues</p> <p>-Writing: Writing a report to describe tables comparing the difference without trend</p>	2.5 2.5 7 3.5 0	<p>- Lý thuyết - Thảo luận/ BT - Tự học - Tư vấn của GV - KT-ĐG</p>	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO6	HLBB 1 p22-23 HLBB 2 p42-49 HLBB 3 p91-102 HLTK 1 p56-64	Làm bài đọc trước ở nhà Đọc tài liệu về phần viết trước ở nhà
4	<p>- Reading: 1. Lesson 1: The stuff we are made of 2. Lesson 2: Twenty-somethings</p> <p>-Writing: Revision: writing a report to describe bar charts, pie charts, tables comparing the difference without trend</p> <p>- Progress Test No.1: <i>Reading:</i> B2-C1 level reading passages <i>Writing:</i> Writing a report to describe bar charts, pie charts, tables comparing the difference without trend</p>	2.5 1.5 7 3.5 1	<p>- Lý thuyết - Thảo luận/ BT - Tự học - Tư vấn của GV - KT-ĐG</p>	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO6	HLBB 1 p32-33 HLBB 2 p68-77 HLBB 3 p91-102 HLTK 1 p82-90	Làm bài đọc trước ở nhà Ôn tập phần viết chuẩn bị kiểm tra
5	<p>- Reading: 1. Lesson 1: Be the change you want to see 2. Lesson 2: Cultural differences</p> <p>- Writing: Writing a report to describe maps 1</p>	2 3 7 3.5 0	<p>- Lý thuyết - Thảo luận/ BT - Tự học - Tư vấn của GV - KT-ĐG</p>	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO6	HLBB 1 p44-45 HLBB 2 p16-23 HLBB 3 108-114 HLTK 2 18-29	Làm bài đọc trước ở nhà Đọc tài liệu về phần viết trước ở nhà
6	<p>- Reading: 1. Lesson 1: Prison in the 21st century 2. Lesson 2: Getting an education</p> <p>- Writing: Writing a report to describe maps 2</p>	2 3 7 3.5 0	<p>- Lý thuyết - Thảo luận/ BT - Tự học - Tư vấn của GV - KT-ĐG</p>	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO6	HLBB 1 p54-55 HLBB 2 p24-33 HLBB 3 p108-114 HLTK 2 41-53	Làm bài đọc trước ở nhà Đọc tài liệu về phần viết trước ở nhà

7	<p>- Reading: 1. Lesson 1: Baby storm: the genderless baby 2. Lesson 2: Family matters</p> <p>- Writing: Revision: Writing a report to describe maps</p> <p>- Mid-term test: <i>Reading:</i> B2-C1 level reading passages <i>Writing:</i> Writing a report to describe maps</p>	2 1 7 3.5 2	<p>- Lý thuyết - Thảo luận/ BT - Tự học - Tư vấn của GV - KT-ĐG</p>	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO6	HLBB 1 p64-64 HLBB 2 p8-15 Writing handouts HLTK 2 p65-76	Làm bài đọc trước ở nhà Ôn tập phần viết chuẩn bị kiểm tra
8	<p>- Reading: 1. Lesson 1: 1984 by George Orwell 2. Lesson 2: Scientists at work</p> <p>- Writing: Writing an opinion essay 1</p>	2 3 7 3.5 0	<p>- Lý thuyết - Thảo luận/ BT - Tự học - Tư vấn của GV - KT-ĐG</p>	CLO1, CLO2, CLO4, CLO6	HLBB 1 p76-77 HLBB 2 p50-59 HLBB 3 p31-42 HLTK 2 p87-99	Làm bài đọc trước ở nhà Đọc tài liệu về phần viết trước ở nhà
9	<p>- Reading: 1. Lesson 1: Celebrity...news 2. Lesson 2: On the move</p> <p>- Writing: Revision: Writing an opinion essay</p> <p>- Progress Test No.2: <i>Reading:</i> Part 2,3 - C1 (CAE) reading passages <i>Writing:</i> Writing an opinion essay 2</p>	2 2 7 3.5 1	<p>- Lý thuyết - Thảo luận/ BT - Tự học - Tư vấn của GV - KT-ĐG</p>	CLO1, CLO2, CLO4, CLO6	HLBB 1 p86-87 HLBB 2 p86-93 HLBB 3 p67-78 HLTK 3 p16-26	Làm bài đọc trước ở nhà Ôn tập phần viết chuẩn bị kiểm tra
10	<p>- Reading: 1. Lesson 1: Woman who eats nothing but chips... 2. Lesson 2: Healthcare</p> <p>- Writing: Writing a discussion essay 1</p>	2 3 7 3.5 0	<p>- Lý thuyết - Thảo luận/ BT - Tự học - Tư vấn của GV - KT-ĐG</p>	CLO1, CLO2, CLO4, CLO6	HLBB 1 p96-97 HLBB 2 p16-23 HLBB 3 p31-42 HLTK 3 p30-49	Làm bài đọc trước ở nhà Đọc tài liệu về phần viết trước ở nhà
11	<p>- Reading: 1. Water 2. Practice test</p> <p>- Writing: Writing a</p>	2 3 7 3.5	<p>- Lý thuyết - Thảo luận/ BT - Tự học - Tư vấn của GV</p>	CLO1, CLO2, CLO4, CLO6	HLBB 2 p34-41 HLBB 3 p102-113	Làm bài đọc trước ở nhà

	discussion essay 2	0	- KT-ĐG		HLTK 3 p59-70	Đọc tài liệu về phần viết trước ở nhà
12	- Reading: Projects presentation - Writing: Revision: Writing an opinion essay and a discussion essay	2 3 7 3.5 0	- Lý thuyết - Thảo luận/ BT - Tự học - Tư vấn của GV - KT-ĐG	CLO1, CLO2, CLO4, CLO6	HLBB 3 p31-42, 67-78 HLTK 3 p80-91	Làm bài đọc trước ở nhà
13	- Reading: Revision for final test - Writing: Revision for final test - Portfolio submission	1 2 6 3 0	- Lý thuyết - Thảo luận/ BT - Tự học - Tư vấn của GV - KT-ĐG	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6		Ôn tập tất cả các kiểu bài đọc và viết chuẩn bị kiểm tra hết học phần

* **Chú ý:** - Số giờ lý thuyết (27 giờ) và thảo luận/ BT/ KT-ĐG (36 giờ) được tính vào số giờ thực hiện trên lớp
- Số giờ tự học, tư vấn của giáo viên (135 giờ) không tính vào tổng số giờ thực hiện trên lớp

9. Quy định đối với sinh viên

- SV phải tham gia đầy đủ các giờ học trên lớp theo quy định (80% trở lên)
- Có thái độ học tập tốt, tích cực tham gia vào các hoạt động trên lớp, thảo luận trình bày các vấn đề ở mỗi đơn vị bài học.
- Tự học ở nhà có sự hướng dẫn của giáo viên
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ, nội dung được giao trong tuần/ tháng. Sinh viên phải hoàn thành khối lượng bài ở nhà và các bài kiểm tra theo tuần, tháng, giữa kỳ và cuối kỳ.

10. Tiến trình cập nhật đề cương chi tiết học phần

Cập nhật ĐCCTHP lần 1	Người cập nhật
<i>Ngày 20 tháng 8 năm 2019</i>	Trịnh Thị Hằng

Thanh Hoá, ngày 19 tháng 9 năm 2023

Trưởng khoa phê duyệt



Nguyễn Thị Quyết

P. Trưởng bộ môn



Đặng Thị Nguyệt

Giảng viên



Hoàng Thị Minh

PHỤ LỤC

Phụ lục 1: Rubric 1 - đánh giá chuyên cần

TT	Tiêu chí đánh giá	Tổng điểm	Không đạt	Trung bình	Khá	Tốt
1	Đi học đầy đủ, đúng giờ	3	0 đến <0.75 Dự <80% số giờ lên lớp lý thuyết; Đi học muộn >40% số buổi học	0.75 đến <1.5 Dự 80-89% số giờ lên lớp lý thuyết; Đi học muộn 20%-30% số buổi học	1.5 - <2.25 Dự 90-94% số giờ lên lớp lý thuyết; Vào lớp muộn 10% số buổi	2.25 – 3 Dự 95-100% số giờ lý thuyết; Luôn đi học đúng giờ
2	Thái độ học tập, mức độ tham gia vào các hoạt động học tập trên lớp	3	0 đến <0.75 Chủ động thực hiện, đáp ứng <50% nhiệm vụ học tập được giao	0.75 đến <1.5 Chủ động thực hiện, đáp ứng 50-64% nhiệm vụ học tập được giao	1.5 - <2.25 Chủ động thực hiện, đáp ứng 65-79% nhiệm vụ học tập được giao	2.25 – 3 Chủ động thực hiện, đáp ứng trên 80% nhiệm vụ học tập được giao
3	Mức độ làm bài tập về nhà đầy đủ, chất lượng portfolio	4	0 đến <1 Làm dưới 50% bài tập được giao, chất lượng portfolio sơ sài	1 đến <2 Làm 50-70% bài tập được giao, chất lượng portfolio ở mức trung bình	2 đến <3 Làm trên 70% bài tập được giao, chất lượng portfolio tương đối tốt	3 đến 4 Làm đủ và nhiều hơn lượng bài tập được giao, chất lượng portfolio có đầu tư kỹ lưỡng
Tổng		10				

Phụ lục 2: Rubric 2 - đánh giá viết bằng biểu

Tiêu chí	Thang điểm	Không đạt	Trung bình	Khá	Tốt
		0 – 2.4	2.5 – 2.9	5.0 – 7.4	7.5 – 10
Task achievement	10 (CLO1; CLO2; CLO3)	<ul style="list-style-type: none"> - Do not address any part of the task - Irrelevantly or repetitively present limited ideas 	<ul style="list-style-type: none"> - Partially cover the requirements of the task - Present communicative purposes with occasionally unclear points and some inconsistent and inappropriate tone - Inadequately present key points with tendency to focus on details. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cover all the requirements of the task with some inappropriateness in format - Generally clearly present communicative purposes with some inconsistent and inappropriate tone - Adequately present key points despite one or two inappropriate details 	<ul style="list-style-type: none"> - Effectively cover all requirements of the task - Clearly fulfill all communicative purposes with consistent and appropriate tone - Fully develop key points with generally relevant details and examples
Cohesion and coherence		<ul style="list-style-type: none"> - Present information and ideas in a series of simple sentences linked by only basic, highly frequent linking words 	<ul style="list-style-type: none"> - Fairly coherently organize information and ideas - Accurately use linking words and some familiar cohesive devices within and across sentences despite some inaccuracies 	<ul style="list-style-type: none"> - Coherently organize information and ideas - Appropriately use a variety of linking words and a number of cohesive devices within and across sentences despite occasional inappropriateness 	<ul style="list-style-type: none"> - Coherently organize information and ideas - Effectively use a variety of cohesive devices and organizational patterns - Have sufficient and appropriate paragraphing
Grammatical range and accuracy		<ul style="list-style-type: none"> - Correctly use some simple structures - Frequently make basic errors that distort the meaning 	<ul style="list-style-type: none"> - Show good control of simple structures - Attempt complex structures but most are not 	<ul style="list-style-type: none"> - Relatively effectively use both simple and complex structures - Have occasional errors but rarely 	<ul style="list-style-type: none"> - Relevantly use a wide range of simple and complex structures - Have rare errors in the

Tiêu chí	Thang điểm	Không đạt	Trung bình	Khá	Tốt
			accurate - Have some errors but normally do not lead to misunderstanding	lead to misunderstanding	vast majority of the sentences - Do not have systematic and impeding errors
Lexical resources		- Use a limited range of basic vocabulary - Have frequent errors which distort the meaning	- Use an adequate range of vocabulary but tend to overuse certain lexical items - Occasionally have errors which impede comprehension	- Use a sufficient range of vocabulary - Attempt less common lexis with occasional inappropriateness - May have non-impeding errors	- Relevantly use a wide range of vocabulary including less common lexis - Show good control of style and collocation with some inappropriateness - Do not have systematic and impeding errors

Phụ lục 3: Rubric 3 - đánh giá viết nghị luận

Tiêu chí	Thang điểm	Không đạt	Trung bình	Khá	Tốt
Task achievement	10 (CLO1 CLO2 CLO4)	0 – 2.4	2.5 – 2.9	5.0 – 7.4	7.5 – 10
		<ul style="list-style-type: none"> - Do not adequately address any part of the task which may have been completely misunderstood - Do not present a position - Present limited ideas which are largely undeveloped 	<ul style="list-style-type: none"> - Partially cover the requirements of the task - Present a position but not always clear throughout the response; there may be no conclusions. - Present some main ideas but not fully-developed with some irrelevant details 	<ul style="list-style-type: none"> - Cover all the requirements of the task - Present a generally clear position with repeated or unclear conclusions in some parts - Relevantly present main ideas but one or two ideas may not fully-developed or unclear 	<ul style="list-style-type: none"> - Sufficiently cover all the requirements of the task - Present a clear position throughout the response - Present a well-developed response with relevant, extended and well-supported ideas
Grammatical range and accuracy		<ul style="list-style-type: none"> - Correctly use some simple structures - Frequently make basic errors that distort the meaning 	<ul style="list-style-type: none"> - Show good control of simple structures - Attempts complex structures but most are not accurate - Have errors but normally do not impede comprehension 	<ul style="list-style-type: none"> - Relatively effectively use both simple and complex structures - May have errors but rarely lead to misunderstanding 	<ul style="list-style-type: none"> - Relevantly use a wide range of simple and complex structures - Have rare errors in the vast majority of the sentences. Errors (if any) are non-systematic and non-impeding.
Lexical resources		<ul style="list-style-type: none"> - Use a limited range of basic vocabulary - Have frequent errors which distort the meaning 	<ul style="list-style-type: none"> - Use an adequate range of vocabulary but tend to overuse certain lexical items - Have errors which 	<ul style="list-style-type: none"> - Use a sufficient range of vocabulary - Attempt less common lexis with occasional inappropriateness 	<ul style="list-style-type: none"> - Relevantly use a wide range of vocabulary including less common lexis - Show good control of style and collocation with

Tiêu chí	Thang điểm	Không đạt	Trung bình	Khá	Tốt
			occasionally impede comprehension	- Have errors but not impeding communication	some inappropriateness - Have rare errors. Errors (if any) are non-systematic and non-impeding
Cohesion and coherence		- Present information and in a series of simple sentences linked by only basic, highly frequent linking words	- Fairly coherently organize information and ideas - Uses linking words and some familiar cohesive devices within and across sentences accurately despite some inaccuracies	- Coherently organize information and ideas - Appropriately use a variety of linking words and a number of cohesive devices within and across sentences with occasional inappropriateness - Manage paraphrasing well	- Coherently organize information and ideas - Effectively use a variety of cohesive devices and organizational patterns - Have sufficient and appropriate paragraphing

Phụ lục 4: Rubric 4 - đánh giá sản phẩm dự án

Tiêu chí đánh giá việc thực hiện và sản phẩm của dự án

STT	Tiêu chí	Điểm					Ghi chú
		1	2	3	4	5	
Đánh giá về quá trình thực hiện và sản phẩm dự án							
1	Xác định mục tiêu của dự án rõ ràng						Đánh giá chung cả nhóm
2	Xây dựng kế hoạch chi tiết, phù hợp						
3	Áp dụng biện pháp thực hiện dự án phù hợp						
4	Phân chia công việc đều cho mọi thành viên						
5	Tính hấp dẫn của dự án						
6	Tính phù hợp với điều kiện thực tế						
7	Tính sáng tạo của dự án						
8	Sản phẩm có tính mới						
9	Sản phẩm có tính khoa học						
10	Sản phẩm có tính thực tiễn, thiết thực						
Đánh giá phần thuyết trình							
11	Từ vựng đa dạng, phù hợp						Đánh giá từng cá nhân trong nhóm
12	Cấu trúc ngữ pháp đa dạng						
13	Ngữ âm, ngữ điệu, giọng điệu						
14	Độ trôi chảy						
15	Độ mạch lạc						
16	Cử chỉ, điệu bộ						
17	Giao tiếp bằng mắt với người nghe						
18	Tương tác với người nghe						
19	Hình ảnh minh họa sống động						
20	Trang phục phù hợp						
Điểm tổng cộng						/100

Phụ lục 5: Quy trình thực hiện dạy học dự án

STT	Thời gian thực hiện	Tiến trình các bước	Nhiệm vụ của giảng viên	Nhiệm vụ của sinh viên
1.	Tuần 1	Bước 1: Xác định dự án cần thực hiện	- Giới thiệu về phương pháp dạy học dự án trong chương trình giáo dục tiểu học, phổ thông cơ sở và phổ thông trung học. - Nêu tầm quan trọng của	- Có cái nhìn tổng quát về hình thức dạy học dự án trong chương trình giáo dục tiểu học, phổ thông cơ sở và phổ thông trung học

			<p>dạy học dự án</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn các bước, kỹ năng thực hiện dự án - Giới thiệu 10 chủ đề đọc hiểu tương ứng tuần 2-11 trong đề cương chi tiết học phần Đọc Viết 5,6 (tương đương 10 dự án) - Tư vấn nhóm lựa chọn dự án phù hợp trong các dự án nhóm đề xuất. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận thức được tầm quan trọng của dạy học dự án - Phân chia nhóm: 3-4 SV/1 nhóm - Nhóm bốc thăm chủ đề - Nhóm thảo luận đề xuất các dự án liên quan đến chủ đề bài học - Với sự hướng dẫn của giảng viên, nhóm quyết định chọn dự án sẽ thực hiện.
2.	Tuần 2	Bước 2: Lập kế hoạch thực hiện dự án	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn nhóm xác định mục tiêu dự án - Hướng dẫn nhóm xây dựng kế hoạch thực hiện dự án 	<ul style="list-style-type: none"> - Xác định mục tiêu của dự án - Xây dựng kế hoạch thực hiện: những việc cần làm, mốc thời gian, phân chia nhiệm vụ, phương pháp thực hiện
3.	Tuần 2	Bước 3: Giáo viên và sinh viên đàm phán các tiêu chí đánh giá dự án	<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu bảng tiêu chí đánh giá dự án (có trong đề cương chi tiết học phần) - Hướng dẫn sinh viên thảo luận và thống nhất tiêu chí đánh giá dự án 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu bảng tiêu chí đánh giá dự án - Thảo luận nhóm và đưa ra ý kiến về các tiêu chí - Thống nhất tiêu chí đánh giá cuối cùng
4.	Tuần 3-11	Bước 4: Thực hiện dự án	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn, nhận xét, gợi ý, giúp đỡ các nhóm hoàn thành dự án. 	<p>Thực hiện dự án:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thu thập thông tin - Tổng hợp, sắp xếp, phân tích thông tin - Tạo ra sản phẩm - Xây dựng bài báo cáo sản phẩm của nhóm
5.	Tuần 12	Bước 5: Trình bày dự án	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức các nhóm báo cáo tiến trình thực hiện dự án và sản phẩm dự án trước lớp 	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày các bước thực hiện dự án: + Trình bày quá trình lựa chọn dự án để thực hiện (nhóm đã đề xuất những dự án nào, cuối cùng chọn dự

				án nào? Vì sao? +Nêu mục tiêu của dự án +Trình bày kế hoạch thực hiện dự án +Trình bày quá trình thực hiện dự án: thuận lợi, khó khăn gặp phải, cách giải quyết các khó khăn - Báo cáo sản phẩm
6.	Tuần 12	Bước 6: Đánh giá dự án	- Đánh giá các bước thực hiện dự án - Đánh giá kết quả thực hiện dự án của nhóm. -Đề xuất sau dự án	- Đánh giá quá trình thực hiện nhiệm vụ của nhóm -Đánh giá kết quả thực hiện dự án của nhóm bạn. -Đề xuất sau dự án

Phụ lục 6: Sản phẩm dự kiến của dự án

STT	Sản phẩm	Mô tả
1	Báo cáo	Nghiên cứu khoa học về 1 lĩnh vực liên quan đến chủ đề của bài đọc hiểu.
2	Bài viết	- Bài báo gửi tạp chí viết về sự kiện liên quan đến chủ đề đọc hiểu - Bài bình luận về một sự kiện liên quan đến chủ đề đọc hiểu
3	Bản thiết kế	-Bản thiết kế các sản phẩm, công trình...
4	Bản kế hoạch	-Bản kế hoạch xây dựng, chỉnh sửa 1 công trình ...
5	Sản phẩm nghệ thuật	-Tranh ảnh, áp phích -Phim -Bài hát -Bài thơ, truyện ngắn, tiểu thuyết...
6	Sản phẩm tiêu dùng	Đồ dùng sinh hoạt, vật dụng nâng cao sức khỏe ...
7	Sản phẩm giáo dục	Đồ dùng học tập, tài liệu học tập...

Phụ lục 6: Mô tả cấu trúc bài thi hết học phần

Cấu trúc bài thi kết thúc học phần gồm 2 phần lớn, tổng cộng 5 nội dung.

PHẦN I. KỸ NĂNG ĐỌC HIỂU

Loại câu 1: True-false-not given questions

- Số lượng câu hỏi: 10 câu x 0,2 điểm = 2,0 điểm

- Thí sinh được yêu cầu đọc một bài đọc có độ dài khoảng 400 từ và quyết định một số thông tin được đưa ra là đúng hay sai hay không có thông tin trong bài đọc. Thí sinh được kiểm tra, đánh giá năng lực đọc hiểu những bài đọc thực tế đa dạng, phức tạp ở mức độ tiền B2, tiền C1 về các chủ đề liên quan cuộc sống hàng ngày, công việc, giải trí, sách báo, phim ảnh...

Loại câu 2: Matching headings questions

- Số lượng câu hỏi: 5 câu x 0,2 điểm = 1,0 điểm

- Thí sinh được yêu cầu đọc một bài đọc có độ dài khoảng 500 từ và chọn tiêu đề phù hợp cho mỗi đoạn. Thí sinh được kiểm tra khả năng đọc hiểu các loại văn bản dài, phức tạp thường gặp trong đời sống xã hội, trong môi trường công việc hay học thuật ở mức độ B2, tiền C1.

Loại câu 3: Summary

- Số lượng câu hỏi: 10 câu x 0,2 điểm = 2,0 điểm

- Thí sinh được yêu cầu đọc một bài đọc có độ dài khoảng 600 từ và chọn đáp án đúng để hoàn thành đoạn tóm tắt. Thí sinh được kiểm tra, đánh giá năng lực đọc hiểu những bài đọc thực tế đa dạng, phức tạp ở mức độ B2, tiền C1 về các chủ đề liên quan cuộc sống hàng ngày, công việc, giải trí, sách báo, phim ảnh...

PHẦN II. KỸ NĂNG VIẾT

Loại câu 4: Describing graphs/ charts/ maps

- Số lượng câu hỏi: 1 câu = 2 điểm

- Thí sinh được yêu cầu viết một bài mô tả có so sánh, đánh giá dữ liệu một cách rõ ràng, logic trong biểu đồ hình tròn (pie charts)/ biểu đồ hình cột (bar charts), bảng (tables), hoặc bản đồ (maps).

Loại câu 5: Writing an essay

- Số lượng câu hỏi: 1 câu = 3 điểm

- Thí sinh được yêu cầu viết một bài luận hoàn chỉnh có độ dài tối thiểu 250 từ để đưa ra ý kiến, thảo luận với các lập luận, dẫn chứng rõ ràng về các chủ đề liên quan đến cuộc sống, công việc, văn hóa và giải trí.